

THỜI KHÓA BIỂU LỚP

Áp dụng từ ngày 13/11/2023

Buổi chiều

Ngày	Tiết	11A1 A6-301	11A2 A6-302	11A3 A6-303	11A4 A6-306	11A5 A6-309	11A6 A6-405	11A7 A6-403
Thứ 2	6	Toán Q.Chữ	Vật lý N.Loan	Toán B.Hiếu	Tiếng Anh C.P.Trinh	Sinh học N.Khuyên	Hóa học N.X.Thanh	Tiếng Anh T.A.Tuyết
	7	Toán Q.Chữ	Vật lý N.Loan	Toán B.Hiếu	Tiếng Anh C.P.Trinh	Tiếng Anh T.A.Quyên	Hóa học N.X.Thanh	Tiếng Anh T.A.Tuyết
	8	Hóa học P.Hải Yến	Hóa học N.T.Ngọc	Lịch sử L.MaiHoa	Tiếng Anh C.P.Trinh	Tiếng Anh T.A.Quyên	Ngữ Văn T.H.Nam	Toán P.H.Trang
	9	Hóa học P.Hải Yến	Tiếng Anh C.P.Trinh	Lịch sử L.MaiHoa	Ngữ Văn L.D.Thu	Tiếng Anh T.A.Quyên	Ngữ Văn T.H.Nam	Toán P.H.Trang
	10				Ngữ Văn L.D.Thu	Hóa học N.X.Thanh	Ngữ Văn T.H.Nam	
Thứ 3	6	Địa lí N.T.Hương	Tiếng Anh C.P.Trinh	Sinh học H.Mai	Toán T.Nguyệt	Vật lý N.Cầu	Địa lí P.Q.Hoa	Ngữ Văn Đ.Hương
	7	Địa lí N.T.Hương	Tiếng Anh C.P.Trinh	Sinh học H.Mai	Toán T.Nguyệt	Vật lý N.Cầu	Địa lí P.Q.Hoa	Lịch sử L.MaiHoa
	8	Sinh học M.P.Thúy	Toán T.Nguyệt	Vật lý N.Cầu	Địa lí P.Q.Hoa	Ngữ Văn Đ.Hương	Sinh học H.Mai	Địa lí N.T.Hương
	9	Lịch sử L.MaiHoa	Toán T.Nguyệt	Vật lý N.Cầu	Địa lí P.Q.Hoa	Ngữ Văn Đ.Hương	Sinh học H.Mai	Địa lí N.T.Hương
	10	Lịch sử L.MaiHoa		Địa lí N.T.Hương				
Thứ 4	6	Vật lý N.Loan	Lịch sử N.T.Hà	Hóa học P.Hải Yến	Sinh học M.P.Thúy	Lịch sử H.T.Vân	Toán N.K.Hung	Lịch sử L.MaiHoa
	7	Vật lý N.Loan	Lịch sử N.T.Hà	Hóa học P.Hải Yến	Sinh học M.P.Thúy	Lịch sử H.T.Vân	Toán N.K.Hung	Lịch sử L.MaiHoa
	8	Sinh học M.P.Thúy	Hóa học N.T.Ngọc	Ngữ Văn H.Nhung	Lịch sử H.T.Vân	Toán T.M.Chiến	Tiếng Anh T.A.Tuyết	Sinh học N.Khuyên
	9	Tiếng Anh H.H.Trà	Ngữ Văn V.B.Ngọc	Ngữ Văn H.Nhung	Lịch sử H.T.Vân	Toán T.M.Chiến	Tiếng Anh T.A.Tuyết	Sinh học N.Khuyên
	10	Ngữ Văn H.Nhung	Ngữ Văn V.B.Ngọc	Tiếng Anh H.H.Trà	Lịch sử H.T.Vân	Sinh học N.Khuyên	Ngữ Văn T.H.Nam	Tiếng Anh T.A.Tuyết
Thứ 5	6	Ngữ Văn H.Nhung	Địa lí T.Phi	Địa lí N.T.Hương	Toán T.Nguyệt	Ngữ Văn Đ.Hương	Lịch sử H.T.Vân	Toán P.H.Trang
	7	Ngữ Văn H.Nhung	Địa lí T.Phi	Lịch sử L.MaiHoa	Toán T.Nguyệt	Ngữ Văn Đ.Hương	Lịch sử H.T.Vân	Toán P.H.Trang
	8	Toán Q.Chữ	Toán T.Nguyệt	Toán B.Hiếu	Ngữ Văn L.D.Thu	Toán T.M.Chiến	Lịch sử H.T.Vân	Ngữ Văn Đ.Hương
	9	Toán Q.Chữ	Toán T.Nguyệt	Toán B.Hiếu	Ngữ Văn L.D.Thu	Toán T.M.Chiến	Tiếng Anh T.A.Tuyết	Ngữ Văn Đ.Hương
	10		Lịch sử N.T.Hà					Ngữ Văn Đ.Hương
Thứ 6	6	Ngữ Văn H.Nhung	Sinh học H.Mai	Tiếng Anh H.H.Trà	Vật lý N.V.Long	Hóa học N.X.Thanh	Vật lý N.Cầu	Vật lý N.H.Thu
	7	Lịch sử L.MaiHoa	Sinh học H.Mai	Tiếng Anh H.H.Trà	Vật lý N.V.Long	Lịch sử H.T.Vân	Vật lý N.Cầu	Vật lý N.H.Thu
	8	Tiếng Anh H.H.Trà	Ngữ Văn V.B.Ngọc	Ngữ Văn H.Nhung	Hóa học N.X.Thanh	Địa lí P.Q.Hoa	Toán N.K.Hung	Hóa học N.NhungH
	9	Tiếng Anh H.H.Trà	Ngữ Văn V.B.Ngọc	Ngữ Văn H.Nhung	Hóa học N.X.Thanh	Địa lí P.Q.Hoa	Toán N.K.Hung	Hóa học N.NhungH
	10	Sinh hoạt H.H.Trà	Sinh hoạt N.Thủy	Sinh hoạt N.T.Chính	Sinh hoạt N.V.Long	Sinh hoạt V.T.Tú	Sinh hoạt V.Ngân	Sinh hoạt N.Thu

THỜI KHÓA BIỂU LỚP

Áp dụng từ ngày 13/11/2023

Buổi chiều

Ngày	Tiết	11A8 A6-406	11A9 A6-402	11A10 A6-310	11A11 A6-407	11A12 A6-401	11A13 A6-404	11A14 A6-408
Thứ 2	6	Tiếng Anh T.A.Quyên	Hóa học P.Hải Yến	Tiếng Anh H.H.Trà	Ngữ Văn T.H.Nam	Hóa học N.T.Ngọc	Địa lí N.T.Trang	Ngữ Văn L.D.Thu
	7	Sinh học N.Khuyên	Ngữ Văn N.Phượng	Tiếng Anh H.H.Trà	Ngữ Văn T.H.Nam	Hóa học N.T.Ngọc	Địa lí N.T.Trang	Ngữ Văn L.D.Thu
	8	Sinh học N.Khuyên	Ngữ Văn N.Phượng	Tiếng Anh H.H.Trà	Hóa học N.X.Thanh	Toán Đ.Vân	Vật lý N.Loan	Tiếng Anh T.A.Tuyết
	9	Ngữ Văn N.Phượng	Tiếng Anh H.H.Trà	Hóa học N.T.Ngọc	Hóa học N.X.Thanh	Toán Đ.Vân	Vật lý N.Loan	Tiếng Anh T.A.Tuyết
	10			Hóa học N.T.Ngọc		Lịch sử L.MaiHoa	Tiếng Anh T.A.Tuyết	
Thứ 3	6	Lịch sử N.T.Hà	Sinh học H.V.Phong	Toán Đ.M.Hùng	Tiếng Anh T.A.Quyên	Ngữ Văn V.B.Ngọc	Toán B.Hiếu	Sinh học M.P.Thúy
	7	Toán T.H.Anh	Sinh học H.V.Phong	Toán Đ.M.Hùng	Tiếng Anh T.A.Quyên	Ngữ Văn V.B.Ngọc	Toán B.Hiếu	Sinh học M.P.Thúy
	8	Toán T.H.Anh	Tiếng Anh H.H.Trà	Sinh học H.V.Phong	Tiếng Anh T.A.Quyên	Địa lí N.T.Trang	Lịch sử L.MaiHoa	Lịch sử N.T.Hà
	9	Tiếng Anh T.A.Quyên	Tiếng Anh H.H.Trà	Sinh học H.V.Phong	Lịch sử N.T.Hà	Địa lí N.T.Trang	Ngữ Văn V.B.Ngọc	Toán T.H.Anh
	10	Tiếng Anh T.A.Quyên			Lịch sử N.T.Hà		Ngữ Văn V.B.Ngọc	Toán T.H.Anh
Thứ 4	6	Ngữ Văn N.Phượng	Vật lý N.H.Thu	Ngữ Văn H.Nhung	Toán T.M.Chiến	Ngữ Văn V.B.Ngọc	Tiếng Anh T.A.Tuyết	Địa lí T.Phi
	7	Ngữ Văn N.Phượng	Vật lý N.H.Thu	Ngữ Văn H.Nhung	Toán T.M.Chiến	Ngữ Văn V.B.Ngọc	Tiếng Anh T.A.Tuyết	Địa lí T.Phi
	8	Ngữ Văn N.Phượng	Hóa học P.Hải Yến	Địa lí T.Phi	Ngữ Văn T.H.Nam	Lịch sử L.MaiHoa	Hóa học N.NhungH	Lịch sử N.T.Hà
	9	Hóa học N.T.Ngọc	Toán N.K.Hung	Địa lí T.Phi	Ngữ Văn T.H.Nam	Lịch sử L.MaiHoa	Hóa học N.NhungH	Lịch sử N.T.Hà
	10	Hóa học N.T.Ngọc	Toán N.K.Hung		Lịch sử N.T.Hà			
Thứ 5	6	Toán T.H.Anh	Ngữ Văn N.Phượng	Toán Đ.M.Hùng	Toán T.M.Chiến	Toán Đ.Vân	Toán B.Hiếu	Ngữ Văn L.D.Thu
	7	Toán T.H.Anh	Ngữ Văn N.Phượng	Toán Đ.M.Hùng	Toán T.M.Chiến	Toán Đ.Vân	Toán B.Hiếu	Ngữ Văn L.D.Thu
	8	Lịch sử N.T.Hà	Địa lí T.Phi	Ngữ Văn H.Nhung	Địa lí N.T.Hương	Tiếng Anh P.B.Hạnh	Lịch sử L.MaiHoa	Hóa học N.NhungH
	9	Lịch sử N.T.Hà	Địa lí T.Phi	Lịch sử H.T.Vân	Địa lí N.T.Hương	Tiếng Anh P.B.Hạnh	Lịch sử L.MaiHoa	Hóa học N.NhungH
	10		Lịch sử L.MaiHoa	Lịch sử H.T.Vân		Tiếng Anh P.B.Hạnh		Tiếng Anh T.A.Tuyết
Thứ 6	6	Địa lí P.Q.Hoa	Toán N.K.Hung	Lịch sử H.T.Vân	Sinh học H.V.Phong	Vật lý N.Loan	Ngữ Văn V.B.Ngọc	Toán T.H.Anh
	7	Địa lí P.Q.Hoa	Toán N.K.Hung	Ngữ Văn H.Nhung	Sinh học H.V.Phong	Vật lý N.Loan	Ngữ Văn V.B.Ngọc	Toán T.H.Anh
	8	Vật lý N.H.Thu	Lịch sử L.MaiHoa	Vật lý N.V.Long	Vật lý N.Cầu	Sinh học H.Mai	Sinh học H.V.Phong	Vật lý N.Loan
	9	Vật lý N.H.Thu	Lịch sử L.MaiHoa	Vật lý N.V.Long	Vật lý N.Cầu	Sinh học H.Mai	Sinh học H.V.Phong	Vật lý N.Loan
	10	Sinh hoạt N.H.Thu	Sinh hoạt H.V.Phong	Sinh hoạt N.T.Hoa	Sinh hoạt Đ.Nga	Sinh hoạt N.T.Thủy	Sinh hoạt N.Định	Sinh hoạt N.Loan